

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG ĐÔ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG ĐÔ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG DO VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109291942

3. Ngày thành lập: 04/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ov15.08 Khu đô Thị Xuân Phương Viglacera , Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904140089

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
4.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
5.	Truyền tải và phân phối điện Loại trừ: Hoạt động truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia, xây dựng và vận hành các nhà máy điện lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.	3512
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8.	Xây dựng công trình điện	4221
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Sản xuất điện	3511(Chính)

14.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: - Xây dựng hệ thống thủy lợi; - Xây dựng hồ chứa.	4222
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản	6820
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
17.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
18.	Phá dỡ	4311
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm). Bán buôn bao da, ba lô, túi xách. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
26.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
27.	Khai thác và thu gom than non	0520
28.	Khai thác quặng sắt	0710
29.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, crôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi.	0722
30.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
31.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
32.	Sản xuất than cốc	1910
33.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
34.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
35.	Đúc sắt, thép	2431

36.	Đúc kim loại màu	2432
37.	Tái chế phế liệu	3830
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu sắt thép, kim loại màu	4669
39.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
40.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ LAN ANH	P405 – CT2 Khu nhà ở và dịch vụ Nàng Hương, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	80,000	034176006796	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	80,000		

2	LÊ NGỌC THẠCH	số 85, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	15,000	034065002008	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	15,000		
3	PHẠM THỊ KIM NGÂN	Bạch Nao, Xã Thanh Văn, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	034184000263	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ LAN ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/04/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034176006796

Ngày cấp: 11/05/2018

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P405 – CT2 Khu nhà ở và dịch vụ Nàng Hương, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P405 – CT2 Khu nhà ở và dịch vụ Nàng Hương, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội